

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC
“NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT
VÀ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO TRONG TRƯỜNG HỌC”

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

MỤC LỤC

<i>Lời nói đầu</i>	3
CHỦ ĐỀ 1: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRONG TRƯỜNG HỌC	21
1. Lựa chọn một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường ở Đại học Đà Nẵng.....	23
<i>ThS. Võ Đình Hợp</i>	
2. Thực trạng và giải pháp phát triển phong trào tập luyện và thi đấu thể thao điện tử - Esports tại Thành phố Đà Nẵng	33
<i>TS. Trần Lê Nhật Quang</i>	
3. Thực trạng và giải pháp phát triển phong trào tập luyện bóng rổ trong các trường trung học phổ thông tại Thành phố Đà Nẵng.....	41
<i>ThS. Trần Vĩnh An, ThS. Đỗ Quốc Hùng</i>	
4. Thực trạng phong trào khiêu vũ thể thao tại Thành phố Đà Nẵng	50
<i>ThS. Nguyễn Thanh Giang, TS. Nguyễn Văn Quốc Dũng</i>	
5. Thực trạng các điều kiện đảm bảo hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên trong các trường cao đẳng tỉnh Sóc Trăng.....	60
<i>TS. Đặng Minh Thành, PGS.TS. Nguyễn Quang Vinh</i>	
6. Thực trạng tổ chức, quản lý hoạt động câu lạc bộ cờ các trường thành viên Đại học Huế	68
<i>TS. Hoàng Hải, ThS. Nguyễn Văn Lợi, ThS. Trần Hữu Nam</i>	
7. Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp về công tác đào tạo giáo viên GDTC, trường Đại học Quy Nhơn	77
<i>TS. Nguyễn Sỹ Đức, TS. Nguyễn Thanh Hùng, ThS. Nguyễn Thị Hải Hậu</i>	
8. Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng và học viện tại tỉnh Phú Yên.....	86
<i>ThS. Nguyễn Minh Cường, TS. Tạ Hoàng Thiện</i>	
9. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.....	96
<i>Trần Văn Trung, Trịnh Phước Thành</i>	

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ CỜ CÁC TRƯỜNG THÀNH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ

TS. Hoàng Hải, ThS. Nguyễn Văn Lợi, ThS. Trần Hữu Nam

Khoa GDTC - Đại học Huế

Tóm tắt: Bằng phương pháp đọc, phân tích tài liệu tham khảo; phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê, đề tài đã tiến hành khảo sát thực trạng tổ chức, quản lý hoạt động CLB Cờ của các trường thành viên Đại học Huế, từ đó đánh giá được những tồn tại và hạn chế hiện nay của các CLB Cờ từ đó giúp ích cho các nhà quản lý có định hướng phù hợp trong phát triển CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế trong tương lai.

Từ khóa: Tổ chức; quản lý; CLB Cờ; Đại học Huế

Abstract: By reading, analyzing reference materials; interview method and statistical math method, the thesis has conducted a survey on the status of organization and management of the Flag Club activities of Hue University's university members, thereby assessing the shortcomings and limitations. Nowadays, the clubs of the Chess Club have helped the managers to have appropriate orientation in developing the Chess Club of Hue University members in the future.

Key words: Organization; management; Chess Club; Hue University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại học Huế là đại học vùng trọng điểm của Việt Nam, trong những qua phong trào tập luyện TDTT đã có sự phát triển mạnh mẽ và sâu rộng, các hoạt động tập luyện và thi đấu được tổ chức thường xuyên. Chính vì vậy mà các trường thành viên đã tổ chức nhiều hoạt động thể thao, thành lập nhiều CLB thể thao ở các trường như: Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Bóng chuyền... Trong đó, CLB Cờ đã được quan tâm và phát triển ở nhiều trường. Tuy nhiên, qua khảo sát và tìm hiểu cho thấy, các CLB Cờ hiện nay hoạt động vẫn còn một số tồn tại dẫn đến hiệu quả hoạt động các CLB chưa tốt. Xuất phát từ lý do đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “*Thực trạng hoạt động CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế*”.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn tọa đàm, phương pháp thực nghiệm và phương pháp toán học thống kê.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá thực trạng số lượng CLB và thành viên tham gia sinh hoạt

Thông qua điều tra thực trạng về các CLB Cờ ở các trường thành viên Đại học Huế, đề tài đã thống kê các CLB Cờ ở các trường cụ thể được trình bày ở Bảng 1 sau:

Bảng 1. Thống kê số hội viên và CLB Cờ ở các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Số CLB	Tên CLB Cờ Vua
1	Đại học Sư phạm	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
2	Đại học Ngoại ngữ	01	Câu lạc bộ Kỳ thủ
3	Đại học Y Dược	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
4	Đại học Nông Lâm	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
5	Đại học Kinh tế	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
6	Đại học Luật	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
7	Đại học Khoa học	01	Câu lạc bộ Cờ Vua - Cờ Tướng
8	Đại học Nghệ thuật	0	-
9	Khoa Du lịch	0	-
10	Khoa GDTC	0	-

Từ kết quả Bảng 1 cho thấy ở Đại học Huế hiện nay đã có 7/10 các trường thành viên đã có CLB môn Cờ, trong đó duy trì hoạt động vừa Cờ Vua và Cờ Tướng. Đây là các trường có truyền thống và được thành lập lâu năm nên có phong trào thể thao phát triển, còn 3 đơn vị vẫn chưa có CLB Cờ là Đại học Nghệ thuật, Khoa Du lịch và Khoa GDTC. Qua đó cho thấy sự phát triển CLB Cờ ở các trường thành viên Đại học Huế vẫn chưa rộng rãi.

Để rõ ràng hơn, đề tài tiến hành khảo sát số lượng hội viên tham gia CLB Cờ ở các trường. Kết quả được trình bày ở Bảng 2.

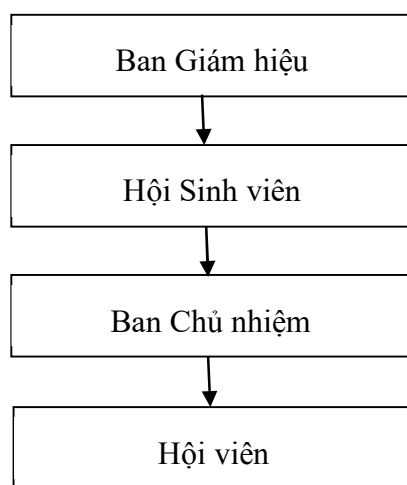
Bảng 2. Thống kê số lượng và mức độ tham gia của hội viên CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Tổng số hội viên	Hội viên			
			Thường xuyên		Không thường xuyên	
			n	%	n	%
1	Đại học Sư phạm	40	15	37,50	25	62,50
2	Đại học Ngoại ngữ	58	22	37,93	36	62,07
3	Đại học Y Dược	114	57	50,00	57	50,00
4	Đại học Nông Lâm	39	13	33,33	26	66,67

5	Đại học Kinh tế	52	30	57,69	22	42,31
6	Đại học Luật	41	20	48,78	21	51,22
7	Đại học Khoa học	32	12	40,00	20	60,00

Từ kết quả Bảng 2 cho thấy: CLB Cờ của các trường đều có số hội viên đăng ký tham gia ở mức khá, trong đó CLB Cờ của Trường Đại học Y Dược chiếm số lượng nhiều nhất là 114 hội viên, và ít nhất là Trường Đại học Khoa học với 32 hội viên. Cũng từ kết quả Bảng 2 cho thấy, mặc dù có số lượng hội viên đăng ký ở mức khá ở các trường tuy nhiên số lượng tham gia CLB thường xuyên vẫn còn thấp, chỉ có hội viên của Trường Đại học Kinh tế và Đại học Y Dược chiếm từ 50% trở lên còn lại đều dưới 50%. Qua đó cho thấy sinh viên chưa thật sự tích cực trong tham gia hoạt động tập luyện của CLB.

3.2. Đánh giá thực trạng tổ chức quản lý CLB Cờ



Sơ đồ 1. Sơ đồ tổ chức, quản lý CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế

Thông qua phỏng vấn trực tiếp với Ban chủ nhiệm các CLB cho thấy mô hình quản lý CLB Cờ ở các trường đều giống nhau. Đó là dưới sự quản lý chung của Ban Giám hiệu nhà trường sẽ phân cấp cho Hội sinh viên của trường tổ chức quản lý các hoạt động trong đó là hoạt động thể thao bao gồm các CLB thể thao của trường (Có CLB Cờ). Hội sinh viên sau khi được phân cấp sẽ thành lập các CLB thể thao và phân công Ban chủ nhiệm các CLB để tổ chức, quản lý hoạt động trực tiếp CLB thể thao của từng môn (trong đó có CLB Cờ).

Các hoạt động trong CLB Cờ trong năm do Ban Chủ nhiệm chủ động trong việc tổ chức các hoạt động cho các hội viên như: Tập luyện, thi đấu, tổ chức thi đấu, giao lưu học hỏi và tham gia các hoạt động khác.

Có thể đánh giá hiện nay về tổ chức, quản lý hoạt động của CLB thì Ban chủ nhiệm CLB Cờ các trường đánh giá là khá phù hợp và các trường tạo nhiều thuận lợi trong tổ chức quản lý hoạt động cho CLB.

3.3. Đánh giá thực trạng điều kiện tập luyện

a. Đội ngũ quản lý

Bảng 3. Thực trạng đội ngũ quản lý tham gia tổ chức, quản lý hoạt động CLB Cờ của các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Tổng số	Đội ngũ quản lý			
			Hội sinh viên trường		Ban chủ nhiệm CLB Cờ	
			n	%	n	%
1	Đại học Sư phạm	7	3	42,86	1CN, 3 PCN	57,14
2	Đại học Ngoại ngữ	5	3	60,00	1CN, 1 PCN	40,00
3	Đại học Y Dược	7	3	42,86	1CN, 3 PCN	57,14
4	Đại học Nông Lâm	8	3	37,50	1CN, 3 PCN, 1UV	62,50
5	Đại học Kinh tế	6	3	50,00	1CN, 2 PCN	50,00
6	Đại học Luật	8	3	37,50	1CN, 2 PCN, 2 UV	62,50
7	Đại học Khoa học	4	3	75,00	1BCN	25,00

Từ kết quả Bảng 3 cho thấy: Đội ngũ tham gia tổ chức quản lý trực tiếp và gián tiếp hoạt động của CLB Cờ các trường khá nhiều trong đó bao gồm hội sinh viên của các trường chiếm 3 cán bộ và Ban Chủ nhiệm từ 3 đến 5 sinh viên. Ngoại trừ 2 trường là Đại học Khoa học Ban chủ nhiệm chỉ có 1 sinh viên và Đại học Ngoại ngữ có 2 sinh viên trong Ban Chủ nhiệm, qua phỏng vấn cho thấy do Ban Chủ nhiệm ít người nên 2 CLB này có nhiều khó khăn trong công tác triển khai các hoạt động.

b. Cơ sở vật chất:

Bảng 4. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ tập luyện CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế

TT	Trường	Bàn cờ, quân cờ		Đồng hồ		Phòng tập	
		Số lượng	Chất lượng	Số lượng	Chất lượng	Tình trạng	Chất lượng
1	Đại học Sư phạm	2	Khá	01	Khá	Cố định	Tốt
2	Đại học Ngoại ngữ	27	Khá	0	-	Không cố định	Tốt
3	Đại học Y Dược	54	Khá	8	Tốt	Cố định	Tốt

4	Đại học Nông Lâm	36	Trung bình	0	-	Không ở trường	Đảm bảo
5	Đại học Kinh tế	0	-	0	-	Không cố định	Tốt
6	Đại học Luật	13	Khá	3	Tốt	Cố định	Tốt
7	Đại học Khoa học	5	Khá	0	-	Cố định	Tốt

Từ kết quả Bảng 4 cho thấy:

- Bàn cờ, quân cờ tập luyện có 2 trường được đánh giá ở mức vừa đủ tập luyện đồng thời chất bàn cờ, quân khá đẹp đó là Đại học Y Dược và Đại học Ngoại ngữ. Bên cạnh đó, có trường Đại học Nông lâm mặc dù số lượng bàn cờ, quân cờ khá nhiều nhưng do dùng quá lâu nên chất kém. Với các trường còn lại, thì CLB gần như quá ít bàn cờ, quân cờ tập luyện mà mỗi ngày sinh hoạt động CLB thì các sinh viên phải mang bàn cờ, quân cờ đi tập.

- Về đồng hồ chuyên dụng để tập luyện thi đấu Cờ ngoài trường Đại học Y Dược có 8 cái, thì các trường gần như không có hoặc quá ít không đủ cho CLB tập luyện.

- Về phòng tập, các trường đều tạo điều kiện thuận cho CLB Cờ có phòng tập. Trong đó, có 4 CLB được phân phòng cố định, 2 CLB phải làm đơn mới được mượn phòng. Chỉ có CLB Cờ trường Đại học Nông lâm được phân phòng tập nhưng các sinh viên thích ra tập các địa điểm ngoài trường.

3.4. Đánh giá thực trạng nội dung, hình thức và thời lượng, thời gian tập luyện

Bảng 5. Thực trạng nội dung, hình thức và thời lượng, thời gian tập luyện của CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Nội dung	Hình thức	Thời lượng, thời gian
1	Đại học Sư phạm	- Thực hành thi đấu	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB	1 tuần/buổi, Sáng CN: 8 - 10h
2	Đại học Ngoại ngữ	- Thực hành thi đấu	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB	1 tuần/buổi, Sáng CN: 8 - 10h30'
3	Đại học Y Dược	- Thực hành thi đấu - Nghiên cứu tài liệu, các phần mềm hỗ trợ.	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB - Xem trên mạng thông qua Group của CLB.	- 1 tuần/buổi, Sáng CN: 7h30' - 11h - Lúc rảnh rỗi, không cố định thời gian.
4	Đại học Nông Lâm	- Thực hành thi đấu	- Thi đấu tại các địa điểm ngoài trường	- 2 tuần/buổi, Tối thứ 5 (hoặc thứ 6) 18h - 19h30'

5	Đại học Kinh tế	- Thực hành thi đấu	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB - Thi đấu tại các địa điểm ngoài trường	- 2 tuần/buổi, Sáng CN: 8 - 10h - 2 Sáng CN còn lại nếu sinh viên rảnh hẹn nhau tập luyện.
6	Đại học Luật	- Thực hành thi đấu - Hoạt động dã ngoại	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB - Thi đấu tại các địa điểm ngoài trường - Vừa tham quan kết hợp tập luyện giải trí.	- 1 tuần/buổi, Chiều thứ 3: 17 - 19h - Sáng CN trong tuần nếu sinh viên rảnh hẹn nhau tập luyện. - Lúc rảnh rỗi.
7	Đại học Khoa học	- Thực hành thi đấu	- Chia cặp thi đấu ở tại CLB	1 buổi/ tuần, Chiều CN: 14h - 17h

Thông qua Bảng 5 cho thấy:

- Về nội dung tập luyện của CLB các trường gần như là giống nhau đó là chỉ đến tham gia CLB chỉ đấu tập là chính. Chỉ có CLB trường Y Dược là có chuyên các nội dung nghiên cứu và học tập Cờ trên Face Group của CLB để cho các hội viên tập luyện thêm khi rảnh rỗi. Và ngoài ra CLB Cờ của trường Đại học Luật là thỉnh thoảng tổ chức đi dã ngoại kết hợp tập luyện Cờ. Từ đó cho thấy, nội dung tập luyện của CLB các trường nhàm chán, không hấp dẫn và thu hút được hội viên tham gia tập luyện.

3.5. Đánh giá thực trạng tổ chức và tham gia thi đấu

a. Công tác tổ chức giải đấu ở các trường của Đại học Huế

Bảng 6. Thực trạng tổ chức giải đấu của CLB Cờ trong các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Giải cấp Khoa	Giải cấp trường	Giải CLB, giao lưu với các đơn vị	Tổng
1	Đại học Sư phạm	0	1	0	1
2	Đại học Ngoại ngữ	0	1	2	3
3	Đại học Y Dược	0	1	0	1
4	Đại học Nông Lâm	0	1	0	1
5	Đại học Kinh tế	1	1	1	3
6	Đại học Luật	0	1	1	2
7	Đại học Khoa học	0	0	0	0

Từ kết quả Bảng 6 cho thấy: Có 6 trường thành viên Đại học Huế tổ chức 01 giải cấp Trường (Trong đó các CLB kết hợp Hội sinh viên tổ chức giải), còn Trường Đại học Khoa học thì không có giải. Có 2 trường tổ chức nhiều giải nhất là trường Đại học Ngoại ngữ và Đại học Kinh tế có 3 giải, trong đó trường Đại học Ngoại ngữ có 2 giải nội bộ CLB ở 2 học kỳ; còn trường Đại học Kinh tế có 1 giải mở rộng CLB để mời CLB Cờ các trường thành viên Đại học tham gia và 01 giải cho giáo viên trong trường). Với trường Đại học Luật tổ chức thêm 1 giải nội bộ CLB còn các trường còn lại không có thêm giải nào.

Thông qua Bảng 6 cho thấy, các trường không có tổ chức các giải cấp Khoa để phát triển phong trào. Từ kết quả trên cho thấy, số lượng giải Cờ của các trường còn ít đây cũng là vấn đề khó khăn để khuyến khích phát triển phong trào tập luyện Cờ cũng thu hút tham gia vào các CLB.

b. Thực trạng tham gia thi đấu giải các cấp khác.

Bảng 7. Thực trạng tham gia thi đấu giải các cấp của CLB Cờ trong các trường thành viên Đại học Huế

STT	Trường	Giải cấp Đại học Huế	Giải đấu giao lưu ngoài ĐHH	Tổng
1	Đại học Sư phạm	1	4	5
2	Đại học Ngoại ngữ	1	2	3
3	Đại học Y Dược	1	4	5
4	Đại học Nông Lâm	1	0	1
5	Đại học Kinh tế	1	3	4
6	Đại học Luật	1	1	2
7	Đại học Khoa học	1	3	4

Từ kết quả Bảng 7 cho thấy: CLB Cờ đều tham gia giải Cờ cấp Đại học Huế và đều là nòng cốt đội tuyển của các trường. Ngoài ra, 4/7 CLB các trường tích cực tham gia các giải đấu giao lưu của các CLB Cờ trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế để học hỏi và trao đổi kinh nghiệm. CLB Cờ trường Nông lâm và Khoa học tham gia ít giải đấu giao lưu.

Từ thực trạng tham gia thi đấu giải các cấp cho thấy, nhiều CLB Cờ của các trường thành viên cũng đã tích cực và chủ động để lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động về Cờ nhằm phát triển phong trào cho CLB ngày càng mạnh hơn.

3.6. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động CLB Cờ ở các Trường thành viên Đại học Huế

Từ kết quả Bảng 8 cho thấy: 8/15 yếu tố chiếm trên 70% lựa chọn được các ban chủ nhiệm đánh giá có ảnh hưởng đến tổ chức, quản lý hoạt động CLB Cờ ở các trường thành viên Đại học Huế. Đó cũng là những những yếu tố mà từ thực tiễn công tác tổ chức, quản

lý hoạt động CLB Cờ mà quan sát và tìm hiểu tế cũng có sự đánh giá của hội viên tham gia.

Bảng 8. Các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức, quản lý hoạt động CLB Cờ ở các trường thành viên Đại học Huế (n = 19)

STT	Nội dung	Số lượng	
		n	%
1	Nhà trường không tạo điều kiện cho các CLB hoạt động	0	0,00
2	Đội ngũ quản lý CLB còn ít	3	15,79
3	Tổ chức quản lý hoạt động CLB chưa hấp dẫn sinh viên tham gia	16	84,21
4	Thiếu kinh phí cho tổ chức hoạt động CLB	15	78,95
5	Cơ sở vật chất không đảm bảo	14	73,68
6	Không có đội ngũ HLV, HDV hỗ trợ tập luyện cho CLB	17	89,47
7	Thành viên tham gia chưa nhiệt tình	17	89,47
8	Ảnh hưởng của học chuyên ngành quá nhiều	8	42,11
9	Thiếu các giải đấu trong trường và Đại học Huế	15	78,95
10	Chế độ khuyến khích và khen thưởng chưa thu hút người tập	3	15,79
11	Nội dung tập luyện chưa phong phú và hấp dẫn	19	100,00
12	Không được sự ủng hộ của bạn bè	0	0,00
13	Không sắp xếp được thời gian tập luyện	7	36,84
14	Áp lực thành tích thi đấu cho trường và CLB	1	5,26
15	Công tác quảng bá truyền thông về CLB còn hạn chế	17	89,47

4. KẾT LUẬN

- CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế đã được sự quan tâm chỉ đạo và có định hướng tạo điều kiện thuận lợi phát triển tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khó khăn như: Sinh viên trong CLB vẫn chưa tích cực tham gia; Cơ sở vật chất phục vụ tập luyện còn thiếu; Nội dung, hình thức tập luyện còn ít và nhàm chán; và Tổ chức giải đấu trong trường còn hạn chế.

- Có 8 yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức, quản lý hoạt động CLB Cờ của các trường thành viên Đại học Huế. Nội dung tập luyện chưa phong phú và hấp dẫn; Không có đội ngũ HLV, HDV hỗ trợ tập luyện cho CLB; Thành viên tham gia chưa nhiệt tình; và Công tác

quảng bá truyền thông về CLB còn hạn chế; Tổ chức quản lý hoạt động CLB chưa hấp dẫn sinh viên tham gia; Thiếu kinh phí cho tổ chức hoạt động CLB; Thiếu các giải đấu trong trường và Đại học Huế; và Cơ sở vật chất không đảm bảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Đình Bẩm, Trần Tuấn Hiếu (2008), “*Quản lý TDTT*”, Sách dùng cho SV Đại học và Cao học TDTT, NXB TDTT, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Gắng (2015), “*Nghiên cứu xây dựng mô hình liên kết TDTT giữa Đại học Huế và các tổ chức thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Huế*”, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT, Hà Nội.
- [3]. Lê Thanh Hà (2018), “*Nghiên cứu mô hình CLB Cầu lông ở một số trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội*”, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [4]. Dương Trần Kiên (2010), “*Nghiên cứu ứng dụng mô hình hoạt động CLB TDTT trong Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội*”, Luận văn Thạc sỹ Giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [5]. Nguyễn Xuân Sinh (1999), “*Phương pháp NCKH TDTT*”, Giáo trình dành cho sinh viên Đại học TDTT, NXB TDTT, Hà Nội.
- [6]. Dương Thành Tùng (2019), “*Nghiên cứu xây dựng CLB TDTT cho sinh viên các Trường Đại học thuộc Bộ Xây dựng*”, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT Việt Nam.
- [7]. Nguồn bài báo: “*Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cờ các trường thành viên Đại học Huế*”. Đề tài NCKH cấp Khoa GDTC - Đại học Huế năm 2020.

In 110 bản, khổ 19x27 cm tại Công ty TNHH Một thành viên In Siêu Tốc.

Địa chỉ nơi in: 253 Nguyễn Tất Thành, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4220 - 2020/CXBIPH/2 - 152/TTTT.

Số quyết định xuất bản: 404/QĐ-NXB TTTT ngày 30 tháng 10 năm 2020

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2020.

Mã ISBN: 978-604-80-5010-8